

Số: 1809/CV-BVĐKT
V/v cung cấp kết quả trúng thầu,
báo giá, hoá đơn hàng và thông
báo khả năng cung ứng hàng hoá

Thanh Hoá, ngày 09 tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh
vị thuốc cổ truyền

Thực hiện công văn số 639/SYT-NVD ngày 27/02/2023; công văn số 776/SYT-NVD ngày 09/03/2023 về việc hướng dẫn sử dụng kết quả lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu bổ sung của gói thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương năm 2023-2024, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá đang chuẩn bị triển khai xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua vị thuốc cổ truyền tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2023.

Để có cơ sở cho việc xây dựng giá kế hoạch, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá kính đề nghị quý Công ty cung cấp kết quả trúng thầu, báo giá, hoá đơn bán hàng và thông báo về khả năng cung ứng mặt hàng trong danh mục kèm theo.

(Lưu ý: báo giá bằng văn bản, hoá đơn bán hàng có dấu đỏ của Công ty; kết quả trúng thầu (nếu có) phải được photo công chứng hoặc sao y công ty và còn hiệu lực)

Các Công ty gửi những tài liệu trên về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá (khoa Dược) - địa chỉ số 181 Hải Thượng Lãn Ông, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá trong vòng 10 ngày kể từ ngày đăng tải công văn.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá trân trọng cảm ơn./. *u*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KD.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Sỹ

PHỤ LỤC DANH MỤC VỊ THUỐC CỔ TRUYỀN
(Kèm theo công văn số 835/ST-NTNN/MT/CS/6/2023)



STT	Tên vị thuốc	Nhóm TCK T	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Thuốc phiến (trị hoặc mảnh nhỏ màu nâu xám, sao qua)	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Trần bì	1	Vỏ quả chín	<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>	Thuốc phiến (trị hoặc mảnh nhỏ màu nâu xám, sao qua)	Sao vàng	DDVN V hoặc TCCS	Kg	7,00
2	Dương quy (đi thực)	1	Rễ	<i>Radix Angelicae acutilobae</i>	Thuốc phiến khô (rửa sạch, cắt ngắn, phơi khô) / chích rượu	Chích rượu	DDVN V hoặc TCCS	Kg	15,00
3	Ba kích	1	Rễ	<i>Radix Morindae officinalis</i>	Thuốc phiến khô (bỏ lõi, cắt đoạn ngắn) / chích rượu	Chích rượu	DDVN V hoặc TCCS	Kg	15,00
4	Độc hoạt	2	Rễ	<i>Herba Elsholtziae ciliatae</i>	Thuốc phiến khô (thái phiến mỏng) / thái phiến	Thái phiến	DDVN V hoặc TCCS	Kg	10,00
5	Thảo quyết minh	2	Hạt	<i>Semen Cassiae torae</i>	Thuốc phiến (hạt chắc, vát hai đầu, sao đến khi mặt ngoài có đen, bên trong có màu nâu nâu đen)	Sao cháy	DDVN V hoặc TCCS	Kg	10,00
6	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	2	Thở quả nấm	<i>Poria</i>	Thuốc phiến khô (thái miếng nhỏ hình khối)	Thái phiến	DDVN V hoặc TCCS	Kg	13,00
7	Thương truật	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis</i>	Thuốc phiến khô (lát mỏng, sạch, khô)	Sao vàng	DDVN V hoặc TCCS	Kg	10,00
8	Bạch thược	2	Rễ	<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 0.5- 1 mm)	Vi sao	DDVN V hoặc TCCS	Kg	13,00
9	Thục địa	2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>	Thuốc phiến (phiến dẻo nhưn dày khoảng 5mm)	Chích rượu, gừng, sa nhân	DDVN V hoặc TCCS	Kg	13,00
10	Câu kỷ tử	2	Quả	<i>Fructus Lycii</i>	Quả chín phơi hay sấy khô	Sơ chế	DDVN V hoặc TCCS	Kg	15,00
11	Cốt toái bộ	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Drynariae</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm)	Chích rượu	DDVN V hoặc TCCS	Kg	13,00
12	Đỗ trọng	2	Vỏ thân	<i>Cortex Eucommiae</i>	Đỗ trọng. Dược liệu là những miếng vỏ phẳng hoặc hai bên mép hơi cong vào, to nhỏ không đều, dày 0,2 - 0,5 cm, màu xám tro. Mặt ngoài sần sùi, có nhiều nếp nhăn dọc và vết tích của cành con.	Chích muối	DDVN V hoặc TCCS	Kg	15,00
13	Bạch truật	2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm)	Chích rượu	DDVN V hoặc TCCS	Kg	13,00
14	Cam thảo	2	Rễ và thân rễ	<i>Radix Glycyrrhizae</i>	Thuốc phiến khô (Phiến dày 2- 2.5 mm)	Chích mật	DDVN V hoặc TCCS	Kg	7,00
15	Đảng sâm	2	Rễ	<i>Radix Codonopsis</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 1- 2mm hoặc đoạn ngắn)	Chích gừng	DDVN V hoặc TCCS	Kg	15,00
16	Hoàng kỳ (Bach kỳ)	2	Rễ	<i>Radix Astragali membranacei</i>	Thuốc phiến khô (phiến dày 1.5- 2mm. hoặc đoạn ngắn, tẩm mật sao vàng)	Chích mật	DDVN V hoặc TCCS	Kg	15,00